

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B2** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD03287** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Thực tập tốt nghiệp**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032553	Huỳnh Thanh	Bình	24/03/2006				9	9.0				8.0		8.4
2	2254802032556	Lê Tường	Duy	07/12/2005				7.5	7.5				7.5		7.5
3	2254802032559	Nguyễn Minh	Hiếu	27/10/2007				8	8.0				8.0		8.0
4	2254802032560	Võ Thành	Hiếu	08/07/2007				8.5	8.5				9.0		8.8
5	2254802032561	Nguyễn Chí	Khải	25/03/2007				8.5	8.5				9.0		8.8
6	2254802032563	Nguyễn Phi	Phàm	15/08/2006				9	9.0				9.0		9.0
7	2254802032564	Nguyễn Thanh	Thái	08/05/2007				8.5	8.5				8.5		8.5
8	2254802032566	La Phước	Thạnh	01/09/2006				10	10.0				9.0		9.4
9	2254802032567	Nguyễn Nhật	Tiến	06/12/2007				8	8.0				8.5		8.3
10	2254802032568	Ngô Quốc	Toàn	18/08/2007				8	8.0				7.5		7.7
11	2254802032571	Trần Phước	Duy	24/09/2006				9	9.0				8.0		8.4

Châu Đốc, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Thành Tài